



Giới thiệu Photoshop

Dương Ngọc Vân Khanh

Giới thiệu

- ❖ Photoshop chuyên xử lý ảnh (bitmap)
- ❖ **Ứng dụng:** Hiệu chỉnh, phục chế, thiết kế ảnh
 - nghệ thuật
 - thương mại: quảng cáo, bao bì, catalogue, brochure, sách báo, tạp chí, giao diện web...
- ❖ **Khởi động:** *Start/Program/Adobe Photoshop CC 2015*

1. Ảnh Bitmap

❖ Ảnh Bitmap:

- Được tạo bởi nhiều **điểm ảnh, pixel**
- Mỗi pixel mang **1 thông số màu**
- Một ảnh có thể được tạo từ **hàng nghìn pixel, số pixel càng nhiều thì ảnh càng sắc nét.**

Độ phân giải (Resolution)

- ❖ ĐPG của một ảnh là số điểm ảnh trong 1 inch (DPI - **D**ost **P**er **I**nch) (1 inch = 2,54 cm)
ĐPG càng cao -> ảnh càng sắc nét, dung lượng cao.
- ❖ Tùy mục đích mà xác định độ phân giải :
 - 72 - 75 pixel/inch: xem trên máy tính, website
 - 300 - 600 pixel/inch: in ấn



Ảnh Vector

- ❖ Được tạo ra theo những đoạn thẳng, đoạn cong, được lưu theo dạng cấu trúc
- ❖ Phóng to hay thu nhỏ, không làm thay đổi chất lượng của ảnh
- ❖ Không phụ thuộc vào độ phân giải.

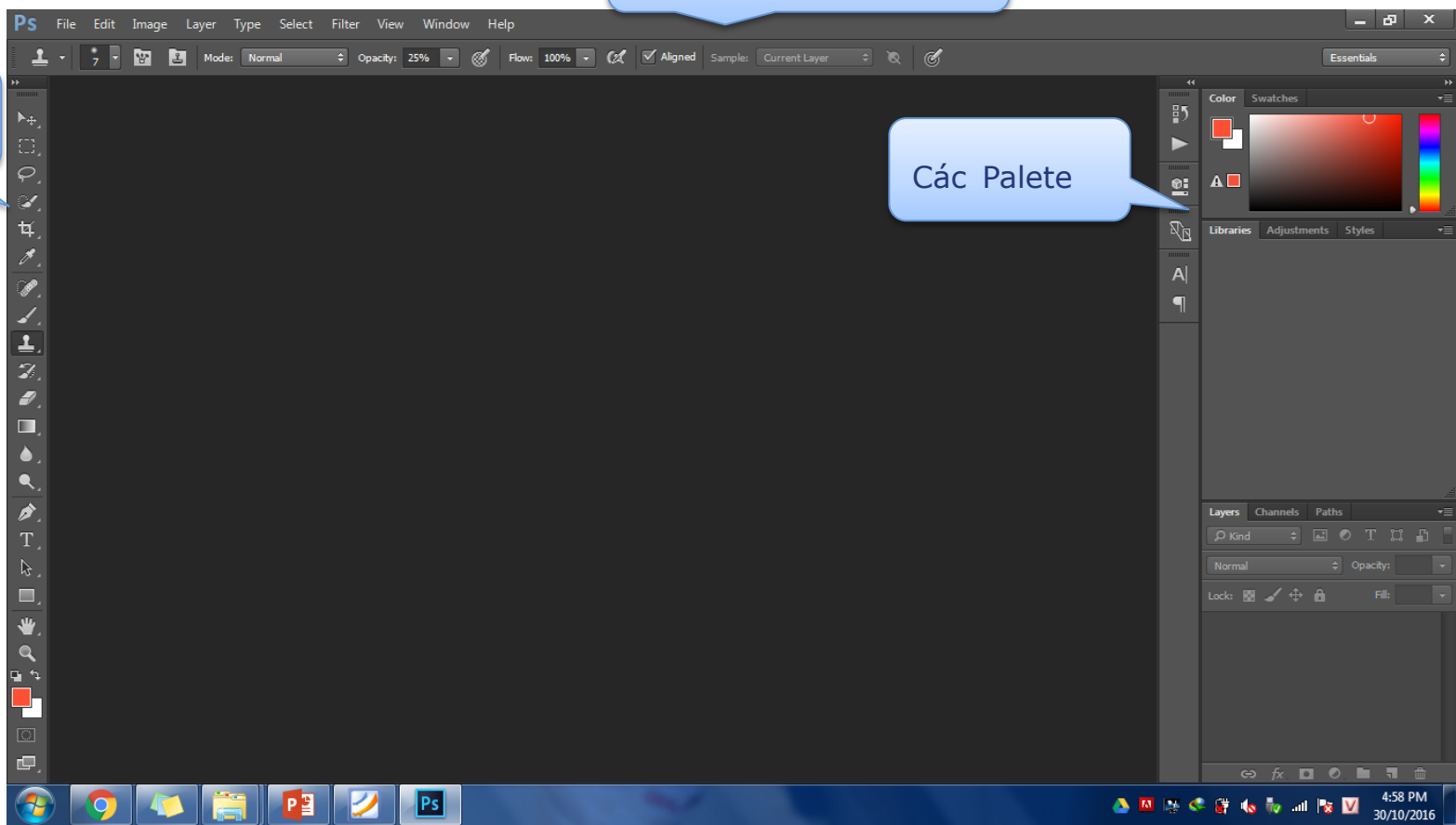
3. GIAO DIỆN PTS CC 2015

Thanh Menu

Options

Tools

Các Palette



3. GIAO DIỆN PTS CC 2015

- ❖ **Thanh tiêu đề (title):** chứa tên chương trình, tên file, tên default là Untitled-1, file kế tiếp là Untitled-2,...
- ❖ **Thanh Menu:** chứa các menu con
- ❖ **Thanh Options:** thay đổi tùy theo các thanh công cụ được chọn
- ❖ **Thanh Tools:** chứa các công cụ trong PS
- ❖ **Các palette:** Color, Layer v.v...
- ❖ **Bật/tắt các thanh Option, Toolbox, Palettes:**
 - Menu Window/tên
 - Phím Tab: ẩn/hiện Toolbox, thanh Option, các palette
 - Nhấn Shift-Tab: Ẩn/hiện các palette.

Thao tác

Một số công cụ hiển thị hình tam giác nhỏ ở góc phải dưới cho biết có một số công cụ ẩn, để chọn công cụ ẩn này:

- Nhấn giữ chuột trái vào công cụ, rê chuột đến công cụ cần chọn
- Nhấn giữ phím Alt, nhấp vào công cụ cần chọn → lần lượt thể hiện các công cụ ẩn
- Nhấn giữ Shift đồng thời nhấn phím tắt của công cụ, lặp lại.

A. Menu FILE

❖ **New:** tạo tập tin mới

Thao tác:

- File / New
- Ctrl – N
 - Đặt tên file
 - Kích thước Width, Height
 - Mode màu: RGB, CMYK,...
 - Background: White, Background, Transparent

A. Menu FILE

❖ **Open:** mở tập tin

Thao tác:

- File / Open (.psd, .jpg, .gif, .png, .eps, ...; ko mở được files .cdr)
- Ctrl – O
- Double click vào vùng trống trên màn hình.
 - Close (Ctrl - W) : đóng tập tin
 - Close all (Alt – Ctrl - W) : đóng tất cả các tập tin

Lưu

- ❖ Save (Ctrl - S): Lưu tập tin lần đầu
- ❖ Save as (Ctrl - Shift - S): lưu tập tin lần thứ 2
 - Format:
 - PSD: loại file Photoshop, lưu lại các layers
 - JPG: gộp tất cả các layer, không giữ lại
 - BMP, TIFF (dùng khi in ấn),

Lưu

- ❖ **Save for web (Ctrl – Shift – Alt – S):** sử dụng cho website -> giảm dung lượng, nhưng chất lượng ảnh không giảm nhiều.
 - GIF: ảnh động; nền trong suốt, đa số có màu đơn sắc
 - JPG: màu chuyển sắc
 - PNG8 – 24: nền trong suốt, không bị răng cưa
- ❖ **Revert:** phục hồi lại file đã lưu lần cuối cùng
- ❖ **Place:** cho phép nhập 1 tập tin ảnh bất kỳ vào PS

B. MỘT SỐ THAO TÁC

Công cụ Zoom (Z):

1/ Phóng to, thu nhỏ ảnh trên màn hình

2/ Thao tác: Chọn công cụ zoom, click và vẽ bao quanh

❖ Trên thanh property: chọn zoom+ / - , nhấn Alt □ zoom -

* Thu nhỏ (min): 0,67%

* Phóng to (max): 3200%

3/ Phím tắt

- Ctrl + / - : phóng lớn / thu nhỏ
- Ctrl - Alt + / - : Phóng lớn / thu nhỏ ảnh và cửa sổ chứa hình ảnh
- Ctrl - Alt - 0 : 100%
 - Ctrl - 0 : Fit screen
 - Ctrl - space: đang đứng ở công cụ khác, phóng to tại vị trí click chuột
- * Ctrl-Alt-space: thu nhỏ
- * Double click vào công cụ zoom: 100%

B. MỘT SỐ THAO TÁC

* **Navigator:** phóng to/thu nhỏ vùng nhìn





* Mở hộp thoại: menu Window/Navigator

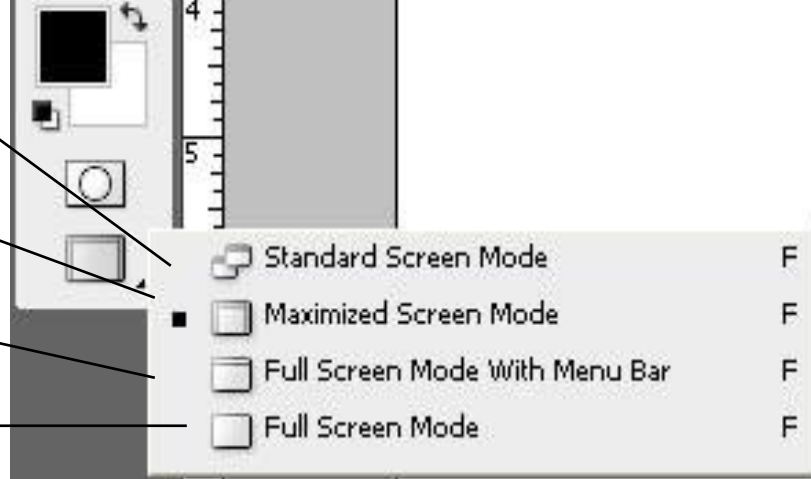
II. Công cụ Hand Tool (H) : di chuyển vùng nhìn

Chọn công cụ bất kỳ

Nhấn spacebar: Hand Tool Double click vào công cụ Hand: Fit screen

III. Chế độ xem màn hình (Change screen mode)

Xem thông thường	←		Standard Screen Mode	F
Mở rộng màn hình như khi nhấn nút maximize trên đầu trang lv	←		Maximized Screen Mode	F
Mở rộng màn hình với thanh menu	←		Full Screen Mode With Menu Bar	F
Mở rộng màn hình không có thanh menu, thanh tiêu đề	←		Full Screen Mode	F



IV. Công cụ Move Tool (V)

1/ Tính chất: Sao chép, di chuyển đối tượng

2/ Thao tác: Chọn công cụ Move (V)

* Nếu không có vùng chọn:

- Di chuyển **tất cả các đối tượng** trong layer
- Kết hợp phím Alt + drag mouse: sẽ copy đối tượng ra một layer mới

* Nếu có vùng chọn:

- Di chuyển đối tượng trong vùng chọn
- Kết hợp Alt + drag mouse: sao chép đối tượng trong cùng 1 layer

IV. Thước Ruler (Ctrl – R)

- **Đổi đơn vị đo:** Click phải lên thước hoặc Edit/ Preferences / Units & Rulers
- Dùng công cụ move để kéo thước ra
- Menu View:
 - Lock guide: khoá các đường guide
 - Clear guide: xoá tất cả các đường guide
 - New guide: tạo đường guide mới